

Ngày 31/12/2025	24,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.0%	-9.3%	-12.8%

2025	
ROE	10.9%
	+/- YoY ▼ 3.8%

Q4/25	
DT thuần	1,570
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 404 ▲ 34.6%
	YoY ▲ 514 ▲ 48.7%

2025	
DT thuần	4,681
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,164 ▲ 33.1%

Q4/25	
LN gộp	101
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.00 ▼ 1.4%
	YoY ▲ 14.2 ▲ 15.9%

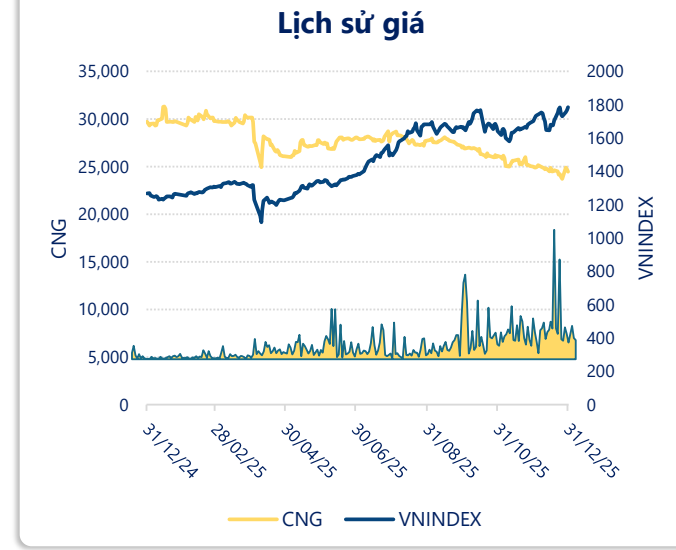
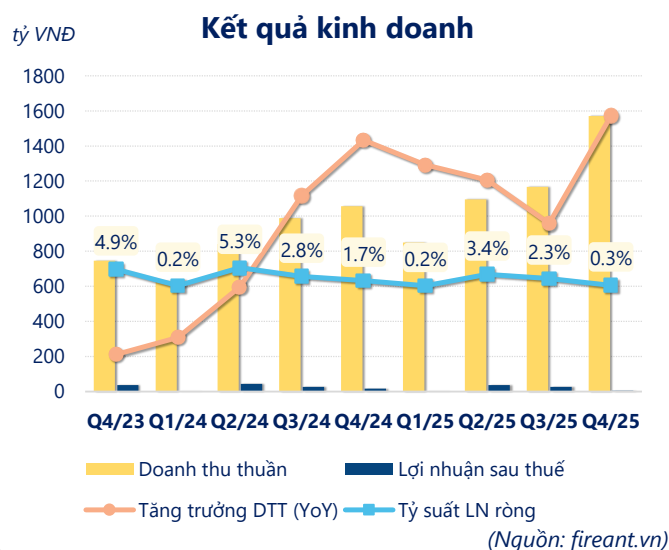
2025	
LN gộp	362
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 78.0 ▲ 27.3%

Q4/25	
LN thuần	6.63
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 25.4 ▼ 79.3%
	YoY ▼ 15.4 ▼ 69.9%

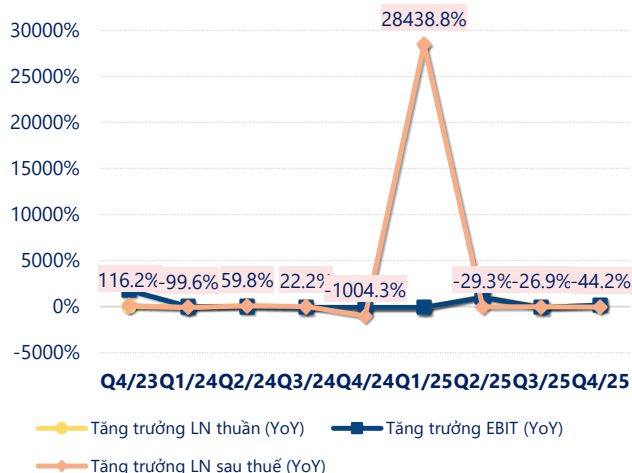
2025	
LN thuần	85.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 28.8 ▼ 25.1%

Q4/25	
LN sau thuế	4.58
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 21.6 ▼ 82.5%
	YoY ▼ 12.9 ▼ 73.9%

2025	
LN sau thuế	69.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 21.7 ▼ 23.8%

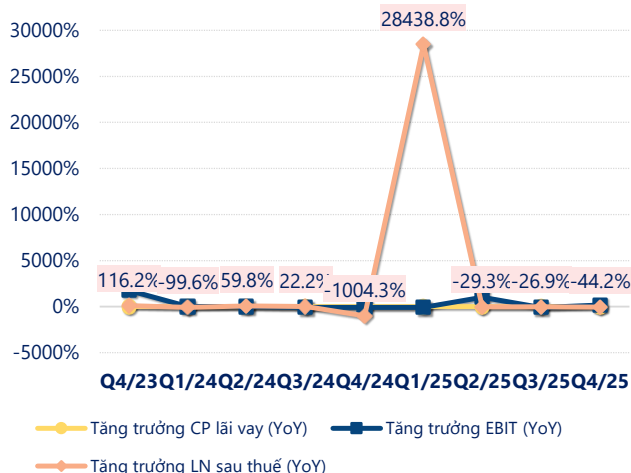


Tăng trưởng lợi nhuận



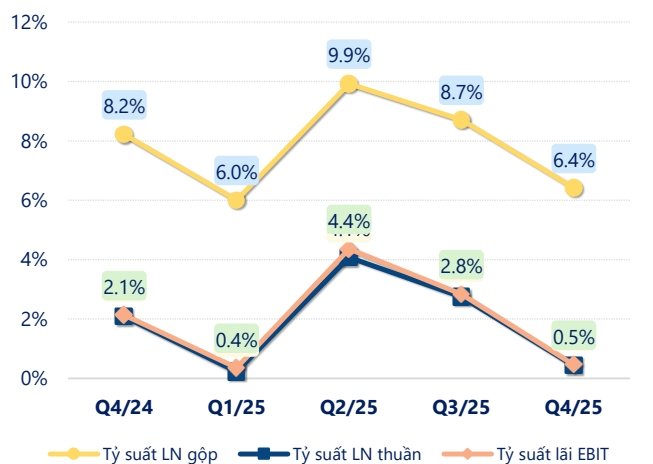
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



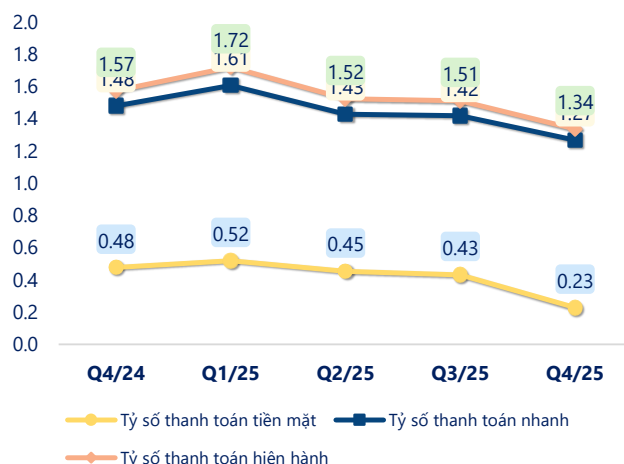
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



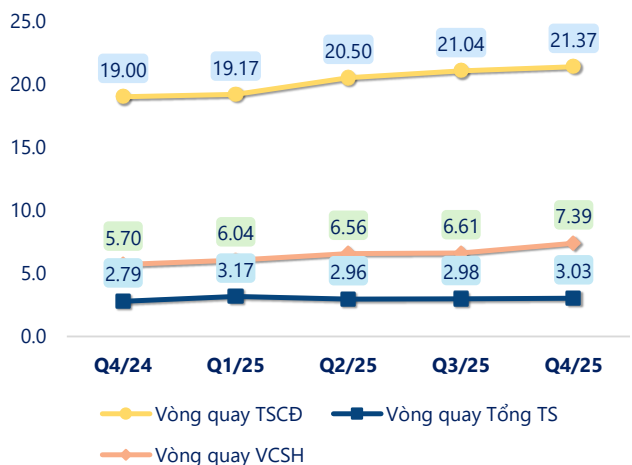
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



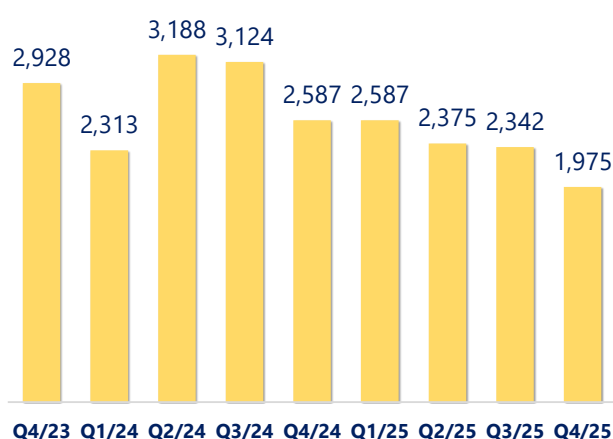
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,570	1,056	48.7%	4,681	3,517	33.1%
Giá vốn hàng bán	1,469	970	51.5%	4,320	3,233	33.6%
Lợi nhuận gộp	101	86.8	15.9%	362	284	27.3%
Doanh thu HĐTC	0.70	0.94	-25.9%	3.26	4.24	-23.1%
Chi phí TC	1.35	0.86	57.3%	5.24	3.69	42.0%
Chi phí lãi vay	0.93	0.66	41.1%	4.17	3.06	36.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	54.1	33.5	61.6%	142	58.2	145%
Chi phí QLDN	39.2	31.4	24.8%	132	113	17.2%
LN thuần từ HĐKD	6.63	22.0	-69.9%	85.2	114	-25.1%
Lợi nhuận khác	-0.39	-0.14	-181%	1.60	0.07	2187%
LN trước thuế	6.24	21.8	-71.4%	86.8	114	-23.7%
Lợi nhuận sau thuế	4.58	17.5	-73.9%	69.3	91.0	-23.8%
LNST của CĐ cty mẹ	4.58	17.5	-73.9%	69.3	91.0	-23.8%

(Nguồn: fireant.vn)

